

Số: **3018/QĐ-UBND**

Bình Định, ngày **21** tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án tổng thể giá trị bồi thường, hỗ trợ
và tái định cư do giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Becamex Bình Định,
thuộc địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Khu B)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà Nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khu Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất năm 2015 (định kỳ 5 năm) trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 66/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND tỉnh ban hành điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh định kỳ 5 năm (2015 - 2019) trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2937/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Tờ trình số 99/TTr-BGPMB ngày 24/7/2017, ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 140/BC-STNMT ngày 10/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án tổng thể giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Becamex Bình Định, thuộc địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Khu B), cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí dự kiến bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng là **756.946.596.100 đồng**, trong đó:

- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân là 624.584.220.000 đồng;

- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân canh tác trên đất do UBND xã Canh Vinh quản lý và cho UBND xã Canh Vinh là 50.506.240.000 đồng;

- Kinh phí dự phòng cho công tác bảo vệ thi công và cưỡng chế thu hồi đất là 67.464.046.000 đồng;

- Kinh phí phục vụ công tác GPMB (2%) là 14.842.090.100 đồng.

Nguồn vốn chi trả: Vốn ứng trước của Tổng công ty Becamex IDC.

2. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án tổng thể giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Becamex Bình Định, thuộc địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Khu B).

Điều 2. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế; Chủ tịch UBND huyện Vân Canh; Tổng Giám đốc Tổng công ty Becamex IDC; tổ chức, hộ gia đình và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- UBND xã Canh Vinh;
- Lưu: VT, K6, K7, K14 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng



PHƯƠNG ÁN TỔNG THỂ

Về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do giải phóng mặt bằng xây dựng
Dự án Becamex Bình Định, thuộc địa bàn xã Canh Vinh,
huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định (khu B)

(Kèm theo Quyết định số: **3018**/QĐ-UBND ngày **21/8/2017** của UBND tỉnh)

PHẦN I CÁC CĂN CỨ ĐỂ LẬP PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà Nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khu Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất năm 2015 (định kỳ 5 năm) trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 66/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND tỉnh ban hành điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh định kỳ 5 năm (2015 - 2019) trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2937/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh;

PHẦN II TỔNG QUAN

I. Tên Dự án: Becamex Bình Định

II. Mục đích sử dụng đất: Xây dựng Khu phức hợp Công nghiệp, khu đô thị, thương mại và dịch vụ.

III. Chủ đầu tư dự án: Tổng Công ty Becamex IDC.

IV. Địa điểm, tổng diện tích và loại đất thu hồi thực hiện dự án

* Địa điểm thực hiện dự án: xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

* Tổng diện tích thu hồi đất: Tổng Diện tích thu hồi đất để thực hiện dự án (khu B) là: **8.834.900m² (883,49 ha)**, trong đó:

1. Tổng diện tích đất của hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng: **682,73ha (6.827.300m²)**, trong đó:

- Đất có nhà ở: 61,22 ha (612.200m²), gồm: Đất ở nông thôn: 751 hộ x 300m²/hộ = 225.300m² và đất vườn trong cùng thửa đất ở 386.900m²

- Đất trồng lúa hàng 3 vị trí 1: 94,81ha (948.100m²);

- Đất nuôi trồng thủy sản: 0,06ha (600m²);

- Đất trồng cây hàng năm: 20,83ha (208.300m²);

- Đất trồng cây lâu năm: 505,66ha (5.056.600m²);

- Đất cơ sở tín ngưỡng: 0,15ha (1.500m²);

2. Tổng diện tích đất do UBND xã Canh Vinh đang quản lý: **200,76ha (2.007.600m²)**, trong đó:

- Đất trồng lúa: 107,73ha (1.077.300m²);

- Đất nuôi trồng thủy sản: 0,03ha (300m²);

- Đất trồng cây lâu năm: 38,93ha (389.300m²);

- Đất trồng cây hàng năm: 19,73ha (197.300m²);

- Đất nghĩa địa: 2,87ha (28.700m²);

- Đất giao thông: 2,3ha (23.000m²);

- Đất thủy lợi: 20,78ha (207.800m²);

- Đất Sông, suối, kênh rạch: 1,19ha (11.900m²);

- Đất mặt nước chuyên dùng: 0,23ha (2.300m²);

- Đất chưa sử dụng: 4,5ha (45.000m²);

- Đất xây dựng cơ sở Giáo dục – Đào tạo: 0,38 ha (3.800m²);

- Đất sinh hoạt Cộng Đồng (Nhà văn hóa thôn): 0,11ha (1.100m²).

V. Tổng số hộ dân bị ảnh hưởng dự án: 825 hộ và 01 tổ chức (UBND xã Canh Vinh), trong đó có **751** hộ gia đình, cá nhân bị giải tỏa trắng đất có nhà ở;



VI. Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến 05 năm theo yêu cầu và tiến độ triển khai thực hiện dự án của nhà đầu tư.

VII. Nguồn vốn chi trả : Vốn ứng trước của nhà đầu tư.

PHẦN III NỘI DUNG CHI TIẾT

1. Chính sách bồi thường, hỗ trợ áp dụng theo chính sách và các đơn giá do UBND tỉnh quy định cụ thể

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất năm 2015 (định kỳ 5 năm) trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 66/2016/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND tỉnh ban hành điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh định kỳ 5 năm (2015 - 2019) trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Hệ số đơn giá đất ở để tính bồi thường (hệ số giá đất thị trường) tạm tính là 1,3; còn đối với đất sản xuất nông nghiệp tính theo hệ số 1;

2. Các chính sách hỗ trợ đối với các hộ bị ảnh hưởng: Áp dụng theo các điều khoản được quy định tại Quyết định 13/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của và Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh.

3. Chính sách tái định cư đối với các hộ bị giải tỏa trắng: Áp dụng theo các điều khoản được quy định tại Quyết định 13/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh.

4. Về phương án tái định cư và cải táng mồ mả

- Những hộ có nhà ở, đất ở thuộc diện giải tỏa trắng được xem xét bố trí đất tái định cư theo quy hoạch chung của dự án do nhà đầu tư thực hiện.

- Đối với những hộ có mồ mả bị di dời thì toàn bộ được di dời đến khu cải táng tập trung thuộc thôn Kinh Tế, xã Canh Vinh.

5. Tổng Kinh phí dự kiến bồi thường, hỗ trợ là: 756.946.596.100 đồng, trong đó:



a) Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân là **624.584.220.000 đồng**, trong đó:

- Kinh phí bồi thường về đất: 135.129.650.000 đồng;
- Kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề: 231.980.800.000 đồng;
- Kinh phí bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc: 232.906.200.000 đồng;
- Kinh phí bồi thường cây cối hoa màu: 24.567.570.000 đồng.

b) Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân canh tác trên đất do UBND xã Canh Vinh quản lý và UBND xã Canh Vinh là **50.506.240.000 đồng**, trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ về đất: 34.899.250.000 đồng;
- Kinh phí bồi thường vật kiến trúc (Trường học, nhà văn hóa thôn và di dời mồ mả): 8.824.580.000 đồng;
- Kinh phí bồi thường cây cối hoa màu: 6.332.410.000 đồng.

c) Kinh phí dự phòng cho công tác bảo vệ thi công và cưỡng chế thu hồi đất: **67.464.046.000 đồng**;

d) Kinh phí phục vụ công tác GPMB 2% là: **14.842.090.100 đồng**.

PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sau khi phương án tổng thể bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được UBND tỉnh phê duyệt, Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tiến hành xây dựng kế hoạch cụ thể và phối hợp với UBND huyện Vân Canh, UBND xã Canh Vinh tiến hành triển khai họp dân, giải thích cho dân về phương án và chính sách bồi thường hỗ trợ và tái định cư của Dự án.

2. Hoàn thiện công tác kiểm kê tài sản bị thiệt hại, lập phương án chi tiết dựa trên cơ sở phương án tổng thể đã được phê duyệt theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Việc thực hiện chi trả bồi thường cho các hộ dân, chỉ thực hiện khi có Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền và sau khi có phương án chi tiết đã được UBND tỉnh phê duyệt.

4. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh phối hợp với UBND huyện Vân Canh và UBND xã Canh Vinh phổ biến chính sách bồi thường, hỗ trợ cho nhân dân; Đồng thời niêm yết công khai giá trị bồi thường, hỗ trợ của các hộ dân được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại trụ sở các thôn và UBND xã Canh Vinh theo quy định, sau đó Ban sẽ tiến hành chi trả tiền cho các hộ dân, tổ chức bị thiệt hại.

5. Do thời gian thực hiện Dự án kéo dài dự kiến trong nhiều năm, nên trong quá trình thực hiện sẽ áp dụng chính sách bồi thường hỗ trợ, tái định cư tại thời điểm thu hồi đất cụ thể.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh phối hợp với các ngành và địa phương liên quan căn cứ quy định của pháp luật, có trách nhiệm xem xét giải quyết các vấn đề thuộc thẩm

quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền thì chủ động liên hệ với các sở, ngành chức năng có liên quan nghiên cứu, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét giải quyết kịp thời./.

